

Số: /QĐ-QĐỐDN

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng
Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa

BAN QUẢN LÝ QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 2491/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc kiện toàn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc kiện toàn Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 197/TTr-SLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; các thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để thực hiện);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Nội vụ; Tư pháp;
- Các thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh (theo Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 27/10/2023);
- Lưu: VT, VX_{NCC127}

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đầu Thanh Tùng

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-QĐODN ngày / /2024
của Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Thanh Hóa (sau đây viết tắt là Quỹ).
- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng Quỹ.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

- Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận; không cho vay để sinh lời, kết dư Quỹ được chuyển sang năm tiếp theo.
- Việc huy động, quản lý và sử dụng Quỹ phải đảm bảo đúng mục đích, có hiệu quả theo đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước; đồng thời phải thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật.
- Tài khoản của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để giao dịch và theo dõi toàn bộ các khoản thu, chi của Quỹ.
- Quỹ thực hiện hạch toán độc lập, áp dụng chế độ kế toán đối với quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách và quyết toán thu, chi theo quy định của pháp luật.
- Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra tài chính, kiểm toán theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Tổ chức, điều hành Quỹ

- Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định kiện toàn tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023.
- Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Các thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, sử dụng con người, phương tiện và cơ sở vật chất của các cơ quan có thành viên tham gia để phối hợp hoạt động theo quy định.
- Giúp việc cho Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh là Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, đặt tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ: Số 74 Tô Vĩnh Diện, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Điều 4. Quản lý Quỹ

1. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh có trách nhiệm mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; đăng ký số điện thoại của chủ tài khoản (hoặc người được ủy quyền), kế toán Quỹ với Kho Bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để theo dõi, kiểm soát kịp thời biến động số dư tài khoản của Quỹ tại kho bạc Nhà nước.

2. Hằng năm, Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh thông báo kết quả đóng góp Quỹ cho các đơn vị và tổ chức vận động.

3. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa tổng hợp đầy đủ, kịp thời tình hình đóng góp xây dựng Quỹ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh và Ban Quản lý Quỹ Trung ương theo quy định.

Điều 5. Tổ chức vận động Quỹ

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa chủ trì vận động xây dựng Quỹ.

2. Việc vận động đóng góp xây dựng Quỹ được tổ chức trong cả năm, trong đó tập trung cao điểm 01 tháng/năm (từ ngày 28 tháng 6 đến ngày 27 tháng 7 hằng năm). Tổ chức và cá nhân có thể ủng hộ một lần hoặc nhiều lần trong một năm.

Điều 6. Đối tượng vận động ủng hộ Quỹ

Đối tượng vận động ủng hộ Quỹ bao gồm: Cá nhân, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, trừ các đối tượng sau:

1. Người chưa đủ 18 tuổi và người đã nghỉ hưu.
2. Các đối tượng đang hưởng trợ cấp, phụ cấp theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
3. Người khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật.
4. Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp xã hội.
5. Người đang học tại các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
6. Người mất năng lực hành vi dân sự.

Điều 7. Phạm vi vận động Quỹ

1. Các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội do cấp tỉnh trực tiếp quản lý.

2. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, cơ quan quân sự và công an cấp tỉnh.

3. Các doanh nghiệp do cấp tỉnh trực tiếp quản lý.

4. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tự nguyện đóng góp.

Điều 8. Nguồn thu Quỹ

1. Các khoản thu bằng tiền, hiện vật từ sự đóng góp theo trách nhiệm và tình cảm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

2. Tiếp nhận tài trợ có mục đích, có địa chỉ cụ thể để thực hiện theo ủy quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân ủy quyền.

3. Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 9. Nội dung sử dụng và mức chi hỗ trợ Quỹ

1. Nội dung sử dụng Quỹ

a) Hỗ trợ, thăm hỏi người có công hoặc thân nhân của họ khi gia đình gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc khi ốm đau, phải điều trị bệnh hiểm nghèo, bệnh dài ngày.

b) Hỗ trợ địa phương có nhiều đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công mà nguồn vận động ủng hộ thấp.

c) Tặng quà đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.

d) Hỗ trợ để xây dựng và sửa chữa nhà ở đối với người có công hoặc thân nhân liệt sĩ.

đ) Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ.

e) Các hoạt động phục vụ công tác quản lý Quỹ (mua sắm trang thiết bị, vật tư văn phòng, văn phòng phẩm, dịch vụ công cộng và các khoản chi khác), các hoạt động tuyên truyền, khen thưởng, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, vận động xây dựng Quỹ. Các khoản chi tại khoản này không được vượt quá 5% tổng số thu hằng năm của Quỹ.

2. Mức chi hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 181 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Mức chi cụ thể căn cứ vào khả năng kinh phí thu hằng năm và đề xuất của các địa phương là cơ sở để Văn phòng Quỹ xây dựng kế hoạch sử dụng Quỹ và lập dự toán trình Phó Trưởng ban Thường trực Ban Quản lý Quỹ phê duyệt, cụ thể như sau:

a) Hỗ trợ, thăm hỏi người có công hoặc thân nhân của họ khi gia đình gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc khi ốm đau, phải điều trị bệnh hiểm nghèo, bệnh dài ngày: Tối đa không quá 5.000.000 đồng/người (mỗi hộ chỉ được hỗ trợ 01 lần).

Tiêu chí:

+ Đối tượng hỗ trợ điều trị bệnh: Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn phải điều trị bệnh hiểm nghèo (theo danh mục bệnh hiểm nghèo), bệnh phải điều trị liên tục (nội trú) tại bệnh viện cấp tỉnh, cấp trung ương từ 03 tháng (90 ngày)

trở lên. Các đối tượng khác do Quỹ cấp xã, cấp huyện hỗ trợ; trường hợp Quỹ cấp xã, cấp huyện không đáp ứng được thì báo cáo Quỹ tỉnh hỗ trợ, thăm hỏi.

+ Đối tượng hỗ trợ khi gia đình gặp khó khăn: Hộ gia đình có thành viên là người có công với cách mạng hoặc thân nhân liệt sĩ bị chết hoặc bị thương nặng do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh.

Trường hợp có đối tượng cần hỗ trợ, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xin ý kiến thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, báo cáo Phó Trưởng ban Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

b) Hỗ trợ địa phương có nhiều đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng mà nguồn vận động ủng hộ Quỹ thấp: Tối đa không quá 100.000.000 đồng/địa phương/năm.

Điều kiện hỗ trợ: Các huyện, thị xã, thành phố có từ 3.000 đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trở lên, mà nguồn vận động ủng hộ Quỹ dưới 300.000.000 đồng/năm (nguồn vận động ủng hộ Quỹ của cả cấp huyện và cấp xã, phường, thị trấn).

Khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các huyện, thị xã, thành phố, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh kiểm tra, thẩm định và xin ý kiến thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, trình Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

c) Thăm hỏi, tặng quà đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.

- Tặng quà đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ: Tối đa không quá 1.000.000 đồng/lần; không quá 01 lần/người/năm.

- Thăm hỏi, tặng quà các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công: không vượt quá mức tặng quà quy định tại khoản 11 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, tối đa không quá 15.000.000 đồng/cơ sở/năm.

Khi có đối tượng, đơn vị cần thăm hỏi, tặng quà, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xin ý kiến thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, báo cáo Phó Trưởng ban Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

d) Hỗ trợ về nhà ở đối với hộ gia đình có người có công với cách mạng hoặc thân nhân liệt sĩ.

- Xây dựng mới: Tối đa không quá 80.000.000 đồng/nhà.

- Sửa chữa: Tối đa không quá 40.000.000 đồng/nhà.

Chỉ hỗ trợ 01 (một) lần cho 01 (một) hộ gia đình có thành viên là người có công với cách mạng hoặc thân nhân liệt sĩ.

+ *Điều kiện hỗ trợ:* Người có công với cách mạng hoặc thân nhân liệt sĩ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở (nhà hộ gia đình hiện đang ở, có hộ khẩu thường trú và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại nhà ở) là nhà tạm hoặc nhà ở bị hư hỏng nặng.

+ *Đối tượng hỗ trợ*: Không trùng lặp với đối tượng đã được hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025; Quỹ “Vì người nghèo”; Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc các chương trình, chính sách, dự án hỗ trợ nhà ở khác từ ngân sách nhà nước hoặc các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội.

Khi nhận được hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các huyện, thị xã, thành phố và đối tượng cần hỗ trợ, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh kiểm tra, thẩm định và xin ý kiến thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, trình Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

đ) Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ: Tối đa không quá 200.000.000 đồng/công trình.

Căn cứ vào tình hình thực tế cần sửa chữa, đề xuất của các huyện, thị xã, thành phố có công trình ghi công liệt sĩ cần hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa công trình ghi công liệt sĩ hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh tham mưu, đề xuất và xin ý kiến thành viên Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh tham mưu cho Phó trưởng Ban Thường trực trình Trưởng ban Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

e) Chi phí các hoạt động phục vụ công tác quản lý, điều hành Quỹ: Không được vượt quá 5% tổng số thu hằng năm của Quỹ, bao gồm:

- Chi hỗ trợ xăng xe, công tác phí cho các thành viên Ban Quản lý và Bộ phận giúp việc Quỹ (bao gồm cả bồi dưỡng họp ngoài giờ).

- Chi các hoạt động phục vụ công tác quản lý Quỹ như làm thêm giờ của bộ phận giúp việc, trang thiết bị, vật tư văn phòng, văn phòng phẩm, dịch vụ công cộng, tài liệu, nước uống,... và các hoạt động tuyên truyền, khen thưởng, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, vận động xây dựng Quỹ.

Khi có hoạt động phục vụ công tác quản lý điều hành Quỹ cần chi, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh lập dự toán trình Phó Trưởng ban Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

Mức chi tại Quy chế này là mức chi tối đa. Đối với mức chi hỗ trợ vượt quá Quy chế này và chi hỗ trợ trong trường hợp đặc biệt (như: Thăm hỏi, tặng quà người có công với cánh mạng và thân nhân liệt sĩ nhân các dịp Lễ, Tết Nguyên, nhân dịp kỷ niệm các Ngày lễ lớn hoặc thăm viếng, dâng hoa, dâng hương; tặng quà, hỗ trợ xây dựng các nghĩa trang liệt sĩ, khu tưởng niệm, nhà bia, đền thờ Mẹ Việt Nam Anh hùng và các Anh hùng liệt sĩ trong tỉnh, ngoài tỉnh và làm nhiệm vụ quốc tế) chưa quy định trong Quy chế này thì Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xin ý kiến thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh trước khi báo cáo Phó Trưởng ban Thường trực Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh trình Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định.

Chương III

KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Công tác kiểm tra

Trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình các thành viên Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh và Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo và kiểm tra thường xuyên các nhiệm vụ đã được nêu trong Quy chế này.

Điều 11. Khen thưởng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích tốt, tiêu biểu trong việc đóng góp xây dựng Quỹ đền ơn đáp nghĩa; các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt các quy định, quy chế trong công tác quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ có hiệu quả được xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ vận động xây dựng Quỹ, quản lý, điều hành và sử dụng Quỹ, nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về công tác tổ chức, quản lý và sử dụng Quỹ.

2. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, Văn phòng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ

Trong quá trình thực hiện Quy chế này Văn phòng Quỹ ĐOĐN có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung; xin ý kiến các thành viên Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, tham mưu cho Phó Trưởng Ban Thường trực báo cáo Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh xem xét, quyết định./.